

Số: 80/2024/QĐCNHGT-DS

Châu Thành, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của đương sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP VNTV; ông Chế Minh T và bà Nguyễn Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng ngày 15/5/2024 của Ngân hàng TMCP VNTV.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank).

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền bà Thái Thị Hồng H – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm thu hồi nợ KHCN – Khối quản trị rủi ro. Văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/8/2023.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 01, VPBank Ninh Kiều, số 353 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện tham gia tố tụng Nguyễn Văn C – Cán bộ xử lý nợ. Văn bản ủy quyền số 3580/2024/UQ-KHCN ngày 13/5/2024.

2 Ông Chế Minh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Thị Trấn, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện tại: ấp Thị Trấn, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội và có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024 cụ thể như sau:

1.1. Ông Chế Minh T và bà Nguyễn Thị H thừa nhận nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP VNTV, số tiền vay vốn 1.703.697.019 đồng (một tỷ bảy trăm lẻ ba triệu sáu trăm chín mươi bảy ngàn không trăm mười chín đồng), lãi 208.484.131 đồng (hai trăm lẻ tám triệu bốn trăm tám mươi bốn ngàn một trăm ba mươi một đồng), tính đến ngày hoà giải 12/9/2024. Tổng 1.912.181.150 đồng (một tỷ chín trăm mười hai triệu một trăm tám mươi một ngàn một trăm năm mươi đồng).

1.2. Ông Chế Minh T và bà Nguyễn Thị H tiếp tục trả lãi từ ngày 13/9/2024 đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV, theo mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng LN2308220064578 ngày 4/10/2023, giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 22/8/2023, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

1.3. Trường hợp ông Chế Minh T và bà Nguyễn Thị H không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ, thì Ngân hàng TMCP VNTV được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý tài sản đảm bảo, theo hợp đồng thế chấp số LN2308220064578 ngày 4/10/2023, tài sản đảm bảo; xe ô tô hiệu LANDROVER; biển số đăng ký 95A-098.03; số khung RNHA49KHCMT047976, số máy MD540049D4CB. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ...được lắp thêm thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp. Tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Chế Minh T và bà Nguyễn Thị H.

1.4. Về án phí dân sự sơ thẩm không ai phải chịu theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND H. Châu Thành;
- THADS H. Châu Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân